

KIM XÍ ĐIỀU VƯƠNG CHÂN NGÔN

Soạn dịch: HUYỀN THANH



वमः समग् वृ हं सं श्रुतं क ग विमग्
ग सुप्र सं वि कु व म क वि कु व वि नं ग प क म व प ध ग ग ग वि वि वि वि वि वि
स म य म व श्रु र हं (ग पु व वि म व हं प य (ग सु क
NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM APRATIHATA-ŚASANĀNĀM
TADYATHĀ: OM ŚAKUNA MAHĀ-ŚAKUNA VITAṆTA-PAKṢA SARVA
PANNAGA NĀGA KHAKHA KHAHI KHAHI SAMAYAM-ANŪSMARA
HŪM TIṢṬA BODHISATVO JÑĀPAYATI SVĀHĀ

Chân Ngôn này hay giúp cho hữu tình làm việc lợi ích thù thắng, nên vì thời Mạt Pháp ở đời vị lai dùng Pháp này để hộ trì Phật Pháp, ủng hộ quốc vương với đất nước, khiến cho các hữu tình đều được an vui.

_Ý nghĩa của Chân Ngôn này là:

NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM APRATIHATA-ŚĀSANĀNĀM: Quy
mệnh khắp cả chư Phật, các Bậc không có chướng ngại
TADYATHĀ: như vậy, liền nói Chú là
OM: nhiếp triệu
ŚAKUNA: loài chim
MAHĀ-ŚAKUNA: loài chim to lớn
VITAMTA-PAKṢA: giang đuổi lông cánh
SARVA PANNAGA NĀGA: tất cả loài Rồng Rắn
KHAKHA KHAHI KHAHI: bay trong hư không ăn nuốt
SAMAYAM-ANUSMARA: nhớ lại Bản Thể
HŪM: chủng tử biểu thị cho Tâm Bồ Đề
TIṢṬA: an trụ
BODHISATVO JÑĀ-PAYATI: Trí thuần khiết của Bồ Tát
SVĀHĀ: quyết định thành tựu

26/08/2015